TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HNGĐ - ST
Ngày 30 tháng 3 năm 2023
V/v: *Tranh chấp về hôn nhân và gia đình, ly hôn, tranh chấp về nuôi con".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lê Thị Tâm**
Các hội thẩm nhân dân: **Bà Lê Thị Huyền và ông Lê Văn Bình**
Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân tỉnh Thanh Hóa.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa:

Ngày 30 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thường Xuân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 168/2022/TLST- HNGĐ ngày 11/11/2023 về: "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình, ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐST- HNGĐ ngày 03/3/2023 giữa các đương sự:
+ Nguyên đơn: Chị Kha Thị T, sinh năm 1982
Địa chỉ: Khu 3, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh hóa
Nơi ở hiện nay: Bản NM, xã NM, huyện TD, tỉnh Nghệ An
Nghề nghiệp: Lao động tự do (*có mặt*).
+ Bị đơn: Anh Cầm Văn L, sinh năm 1981
Trú tại: Thôn AN, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa
Nghề nghiệp: Cán bộ *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 22/8/2022; trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Kha Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị Kha Thị T và anh Cầm Văn L chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 11 năm 2006, trên cơ sở tự nguyện và có tổ chức lễ cưới theo phong tục của địa phương nhưng không đăng ký kết hôn. Vì lý do nên anh chị T và anh L không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian dài 11 năm, từ năm 2019 trở lại đây thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh L hay uống rượu về chửi bới lăng mạ, nhiều lần xúc phạm chị nên chị và anh L thường xuyên cãi cọ nhau, trong cuộc

sống thường bất đồng quan điểm sống, chị T về sống với bố mẹ đẻ từ tháng 10/2020, đến cuối tháng 02/2023 thì chị T chuyển khẩu về ở hẳn với bố mẹ đẻ ở Bản NM, xã NM, huyện TD, tỉnh Nghệ An, trong thời gian mỗi người sống một nơi, hai bên gia đình đã động viên hòa giải nhiều lần để hai người đoàn tụ nuôi con, ăn học, nhưng anh L không quan tâm đến gia đình, cũng từ thời gian chị T và anh L sống ly thân nhau đến nay. Chị T xác định tình cảm giữa chị và anh L không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T yêu cầu Toà án giải quyết không công nhận quan hệ giữa chị và anh L là vợ chồng.

Về con chung: Chị Kha Thị T và anh Cầm Văn L có 02 con chung cháu Cầm Kha Anh Q, sinh ngày 05/3/2007 và cháu Cầm Kha Tuệ M, sinh ngày 24/6/2015. Hiện nay cháu M đang ở với chị T; cháu Q ở với anh L, cháu đang học lớp 10 trường THPT Thường Xuân 2. Tại Biên bản hòa giải ngày 02/3/2023 chị T và anh L tự nguyện thỏa thuận, mỗi người nuôi một cháu, chị Kha Thị T nuôi cháu Cầm Kha Tuệ M, anh Cầm Văn L nuôi cháu Cầm Kha Anh Q, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Tại các Bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Cầm Văn L trình bày:

Về hôn nhân: Anh Cầm Văn L đồng ý với trình bày về phần kết hôn của chị Kha Thị T. Vì nhiều lý do nên anh L và chị T không đi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống anh và chị T chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng 12 năm, đến năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do trong cuộc sống luôn bất đồng quan điểm, cả anh L và chị T không tìm được tiếng nói chung, từ tháng 8/2019 thì chị T bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở tại thôn NM, xã NM, huyện TD, tỉnh Nghệ An. Nay xét thấy tình cảm giữa anh và chị T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T làm đơn đề nghị Tòa án không công nhận anh và chị T là vợ chồng, anh đồng ý.

Về con chung: Anh Cầm Văn L và chị Kha Thị T công nhận có 02 con chung cháu Cầm Kha Anh Q, sinh ngày 05/3/2007 và cháu Cầm Kha Tuệ M, sinh ngày 24/6/2015. Anh L đồng ý với Biên bản hòa giải ngày 02/3/2023. Hai bên tự nguyện thỏa thuận, anh Cầm Văn L nuôi cháu Cầm Kha Anh Q, chị Kha Thị T nuôi cháu Cầm Kha Tuệ M, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản; công nợ: Chị Kha Thị T và anh Cầm Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tòa chị Kha Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình, anh Cầm Văn L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Việc khởi kiện của nguyên đơn chị Kha Thị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân được quy định tại khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều

228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, các bên đương sự đều chấp hành pháp luật.

[2]. *Về hôn nhân:* Chị Kha Thị T và anh Cầm Văn L chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình, xử không công nhận chị Kha Thị T và anh Cầm Văn L là vợ chồng.

[3]. *Về con chung*: Chị Kha Thị T và anh Cầm Văn L công nhận có 02 (hai) con chung cháu Cầm Kha Anh Q, sinh ngày 05/3/2007 và cháu Cầm Kha Tuệ M, sinh ngày 24/6/2015. Tại Biên bản hòa giải ngày 02/3/2023, hai bên tự nguyện thỏa thuận mỗi người nuôi một cháu, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Xét thấy việc thỏa thuận về con chung của chị T và anh L phù hợp với pháp luật và không trái với đạo đức xã hội. Căn cứ vào Điều 15; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Cầm Kha Tuệ M cho chị Kha Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; Giao cháu Cầm Kha Anh Q cho anh Cầm Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung, các bên có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] *Về tài sản; công nợ*: Chị Kha Thị T và anh Cầm Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị Kha Thị T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15 và khoản 2 Điều 53; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 5; Điều 9; Điểm a Khoản 5; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Kha Thị T và anh Cầm Văn L.

Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận về con chung của chị T và anh L. Giao cháu Cầm Kha Tuệ M cho chị Kha Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; Giao cháu Cầm Kha Anh Q cho anh Cầm Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung, các bên có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản; công nợ: Chị Kha Thị T và anh Cầm Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Buộc chị T phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân

sự sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số: 0015466 ngày 10/11/2022 tại Chi cục thi hành án huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, số tiền này được chuyển thành tiền án phí của chị T phải nộp.

Quyền kháng cáo: Chị Kha Thị T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/3/2023). Anh Cầm Văn L được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thị Tâm

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Thường Xuân;*
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *Chi cục THADS huyện Thường Xuân;*
- *Đương sự;*
- *Lưu HSVA.*